

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5823**/UBND-TH
V/v rà soát các nghị quyết của HĐND
tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước
trước và sau khi sắp xếp

Đồng Nai, ngày **22** tháng 9 năm 2025

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Căn cứ Báo cáo số 184/BC-HĐND ngày 28/8/2025 của HĐND tỉnh về việc
tự kiểm tra các nghị quyết của HĐND tỉnh Đồng Nai (*bản sao gửi đính kèm*); Chủ
tịch UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự
tỉnh căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội khóa XV
về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật năm 2025; tình hình thực tế của địa phương và ngành quản lý, khẩn trương rà
soát thống kê danh mục các nghị quyết của HĐND tỉnh Đồng Nai (cũ), HĐND
tỉnh Bình Phước ban hành qua các thời kỳ và danh mục các nghị quyết của HĐND
tỉnh Đồng Nai ban hành còn hiệu lực nêu tại phụ lục đính kèm Báo cáo số 184/BC-
HĐND ngày 28/8/2025 của HĐND tỉnh nêu trên, tham mưu UBND tỉnh trình Hội
đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết tại kỳ họp gần nhất, đảm bảo
không để chồng chéo, khoảng trống pháp lý trong việc áp dụng quy định của pháp
luật; đồng thời rà soát tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bãi bỏ các nghị
quyết không còn hiệu lực.

2. Giao Sở Tư pháp hướng dẫn, tổng hợp, theo dõi, đôn đốc các sở, ngành
để kịp thời báo cáo tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

Đề nghị các sở, ban, ngành, cơ quan tập trung triển khai thực hiện, tham
mưu UBND tỉnh **trong quý 4/2025** để báo cáo xin ý kiến Thường trực HĐND
tỉnh tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, các phòng.

HoaTHyccacnganhrasoatdmNQquacacnam

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trường Sơn

Số: 184/BC-HĐND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO
**Về việc tự kiểm tra các nghị quyết của HĐND tỉnh Đồng Nai
và tỉnh Bình Phước trước và sau khi sắp xếp**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Công văn số 318-CV/TU ngày 15/8/2025 về việc rà soát các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của Tỉnh ủy đang triển khai thực hiện trước và sau khi hợp nhất tỉnh, ngày 18/8/2025, Đảng ủy HĐND tỉnh đã có Công văn số 58-CV/ĐU giao Thường trực HĐND tỉnh thực hiện việc rà soát, thống kê danh mục các nghị quyết của HĐND tỉnh Đồng Nai (cũ) và HĐND tỉnh Bình Phước ban hành qua các thời kỳ và HĐND tỉnh Đồng Nai mới ban hành còn hiệu lực, kết quả như sau:

1. Về thống kê số lượng nghị quyết

Tổng số văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực là 332 nghị quyết, gồm: 196 nghị quyết của HĐND tỉnh Đồng Nai và 136 nghị quyết của HĐND tỉnh Bình Phước, trong đó:

- Có 60/332 nghị quyết của tỉnh Đồng Nai cũ và Bình Phước ban hành trước khi thực hiện sắp xếp đã được rà soát, lựa chọn áp dụng sau sắp xếp, đảm bảo hoạt động thông suốt, liên tục.
- Có 49/332 nghị quyết thuộc lĩnh vực đất đai, lâm nghiệp (danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng sản xuất, chuyển mục đích rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án) được HĐND tỉnh Đồng Nai cũ và tỉnh Bình Phước thông qua hằng năm, làm cơ sở để UBND tỉnh thực hiện trình tự, thủ tục đất đai theo quy định.
- Còn 223/332 nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai cũ (108 nghị quyết) và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước (115 nghị quyết) ban hành đang còn hiệu lực thi hành cùng quy định về nội dung; nội dung có tính chất đặc thù của địa phương; căn cứ pháp lý ban hành nghị quyết hết hiệu lực, hết thời hạn hiệu lực, nội dung nghị quyết không còn phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp... cần có sự rà soát, đề xuất lựa chọn, áp dụng trong thời gian tới; và thực hiện bãi bỏ nghị quyết hết hiệu lực.

(Chi tiết phụ lục I, II, III đính kèm)

2. Đề xuất, kiến nghị

Trên cơ sở kết quả thống kê danh mục 223/332 nghị quyết đang còn hiệu lực, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo Đảng ủy HĐND tỉnh đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo UBND tỉnh căn cứ Nghị quyết số

202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, tình hình thực tế của địa phương, sớm trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết tại kỳ họp gần nhất, đảm bảo không để chồng chéo, không tạo khoảng trống pháp lý trong việc áp dụng quy định của pháp luật; đồng thời xem xét, bãi bỏ các nghị quyết không còn hiệu lực.

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra các nghị quyết của HĐND tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước trước và sau sắp xếp, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo Đảng ủy HĐND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- LĐVP;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, PCTHĐND (N.Bình).



Trần Văn Mi

PHỤ LỤC I
DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐỀ NGHỊ RÀ SOÁT, BÀI BỎ DO HĐND TỈNH BÌNH PHƯỚC
VÀ HĐND TỈNH ĐỒNG NAI CŨ BAN HÀNH QUA CÁC NHIỆM KỲ
(kèm theo Công số /HĐND-VP ngày /8/2025 của Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Tên loại văn bản	Số, Ký hiệu	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung	Ghi chú
1.	Nghị quyết	23/2011/NQ-HĐND	16/12/2011	Nghị quyết thông qua nhiệm vụ lập quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bình Phước	Đề nghị rà soát hiệu lực
2.	Nghị quyết	06/2013/NQ-HĐND	22/7/2013	Nghị quyết quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Đề nghị công bố hết hiệu lực, do căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực
3.	Nghị quyết	13/2013/NQ-HĐND	13/12/2013	Nghị quyết về việc quy định phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn	Đề nghị công bố hết hiệu lực, do căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực
4.	Nghị quyết	15/2013/NQ-HĐND	13/12/2013	Nghị quyết về quy hoạch xây dựng Vùng tỉnh Bình Phước	Đề nghị rà soát hiệu lực
5.	Nghị quyết	24/2014/NQ-HĐND	10/12/2014	Nghị quyết thông qua khung giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2014	Đề nghị công bố hết hiệu lực, do căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực
6.	Nghị quyết	13/2015/NQ-HĐND	14/12/2015	Nghị quyết thông qua quy định mức thu, quản lý, sử dụng một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh	Đề nghị rà soát, do căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực
7.	Nghị quyết	06/2015/NQ-HĐND	30/7/2015	Nghị quyết về việc thông qua tiêu chí xác định dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Đề nghị công bố hết hiệu lực, do căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực
8.	Nghị quyết	09/2016/NQ-HĐND	17/10/2016	Nghị quyết ban hành quy định về chính sách đối với quỹ đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần theo quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Đề nghị công bố hết hiệu lực, do căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực
9.	Nghị quyết	45/2017/NQ-HĐND	19/7/2017	Nghị quyết quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách	Đề nghị công bố hết hiệu lực, Nghị định số 66/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 thay thế Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016

				hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Phước			Đề nghị công bố hết hiệu lực, do căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực; hết hiệu theo thời gian
10.	Nghị quyết	47/2017/NQ-HĐND	12/12/2017	Nghị quyết về việc điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng, quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Phước gđ 2017-2020			Đề nghị công bố hết hiệu lực, hết hiệu theo thời gian
11.	Nghị quyết	02/2018/NQ-HĐND	07/12/2018	Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đặc thù đẩy mạnh giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bình Phước giai đoạn 2018-2020			Đề nghị công bố hết hiệu lực, hết hiệu theo thời gian
12.	Nghị quyết	15/2018/NQ-HĐND	14/12/2018	Nghị quyết quy định nội dung và định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện dự án đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.			Đề nghị công bố hết hiệu lực, hết hiệu theo thời gian
13.	Nghị quyết	09/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách đối với quỹ đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần theo quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 17/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước			Đề nghị công bố hết hiệu lực, do căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực
14.	Nghị quyết	14/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Nghị quyết điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Bình Phước			Đề nghị công bố hết hiệu lực
15.	Nghị quyết	26/2019/NQ-HĐND	16/12/2019	Nghị quyết sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Bình Phước			Đề nghị công bố hết hiệu lực

16.	Nghị quyết	28/2019/NQ-HĐND	16/12/2019	Nghị quyết thông qua mức chi hỗ trợ cho lực lượng thanh tra giao thông vận tải tỉnh Bình Phước	Đề nghị rà soát, điều chỉnh cho phù hợp
17.	Nghị quyết	23/2020/NQ-HĐND	10/12/2020	Nghị quyết điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất quy định tại số thứ tự 1.1, 1.3, 2.3, 2.7, 2.12, 2.13 Phụ lục điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Bình Phước và bổ sung Biểu chi tiết về diện tích chuyển mục đích sử dụng đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh	Đề nghị công bố hết hiệu lực
18.	Nghị quyết	22/2022/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 18 của Quy định cụ thể một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.	Đề nghị công bố hết hiệu lực, do Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước đã được thay thế Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 24/7/2025
19.	Nghị quyết	27/2022/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Đề xuất công bố hết hiệu lực, do đã lựa chọn áp dụng Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Đồng Nai (NQ số 12/NQ-HĐND ngày 07/7/2025)
20.	Nghị quyết	05/2023/NQ-HĐND	01/12/2023	Nghị quyết quy định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023	Hết hiệu lực theo thời gian
21.	Nghị quyết	08/2023/NQ-HĐND	07/12/2023	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 5/7/2019 của HĐND tỉnh Bình Phước quy định về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và	Đề nghị công bố hết hiệu lực, do Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 5/7/2019 đã hết hiệu lực, do đã được áp dụng Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND

				tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh	tỉnh Đồng Nai (NQ số 11/NQ-HĐND ngày 08/7/2025)
22.	Nghị quyết	17/2024/NQ-HĐND	06/12/2024	Nghị quyết lựa chọn huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Rà soát tính pháp lý, do kết thúc hoạt động chính quyền cấp huyện
23.	Nghị quyết	29/2014/NQ-HĐND	26/9/2014	Nghị quyết thông qua Đề án một số quy định đổi với công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Căn cứ pháp lý hết hiệu lực
24.	Nghị quyết	168/2015/NQ-HĐND	16/7/2015	Nghị quyết quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Đồng Nai	Căn cứ pháp lý hết hiệu lực
25.	Nghị quyết	08/2020/NQ-HĐND	10/7/2020	Nghị quyết giao cho UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C không phải thu hồi đất thuộc cấp tỉnh quản lý (Đồng Nai)	Căn cứ pháp lý hết hiệu lực

PHỤ LỤC II
DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÒN HIỆU LỰC DO HĐND TỈNH ĐỒNG NAI BAN HÀNH
TỪ NĂM 2007 ĐẾN NAY ĐỀ NGHỊ RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH
(kèm theo Công văn số /HĐND-VP ngày /8/2025 của Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Số/Ký hiệu	Ngày ban hành	Tên Nghị quyết	Ghi chú
1.	104/2007/NQ-HĐND	07/12/2007	Nghị quyết về việc phân loại đơn vị hành chính Đồng Nai	
2.	126/2008/NQ-HĐND	05/12/2008	Nghị quyết về chế độ đãi ngộ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trường THPT chuyên Lương Thế Vinh	<i>Chính sách đặc thù</i>
3.	178/2010/NQ-HĐND	02/7/2010	Nghị quyết số 178/2010/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc trợ cấp cho công chức, viên chức làm việc tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập, nghĩa trang liệt sĩ, nghĩa trang cán bộ và người có công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
4.	194/2010/NQ-HĐND	09/12/2010	Nghị quyết về quy định chế độ hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	<i>Chính sách đặc thù</i>
5.	85/2013/NQ-HĐND	12/7/2013	Nghị quyết về việc quy định mức chi đảm bảo cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát trùng nội dung NQ số 19/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013
6.	104/2013/NQ-HĐND	12/7/2013	Về việc quy định mức chi bảo đảm cho công tác cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	

7.	124/2014/NQ-HĐND	11/7/2014	Nghị quyết quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
8.	170/2015/NQ-HĐND	16/7/2015	Nghị quyết quy định nguyên tắc huy động đóng góp tự nguyện hàng năm của Nhân dân và mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
9.	184/2015/NQ-HĐND	11/12/2015	Nghị quyết về quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030	
10.	20/2016/NQ-HĐND	14/7/2016	Nghị quyết về mức hỗ trợ đối với người thực thi nhiệm vụ kiểm lâm thuộc Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai	Chính sách đặc thù
11.	40/2016/NQ-HĐND	09/12/2016	Nghị quyết thông qua Quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	
12.	59/2017/NQ-HĐND	07/7/2017	Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 04/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh Bình Phước
13.	92/2017/NQ-HĐND	08/12/2017	Nghị quyết về việc thông qua Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	
14.	88/2017/NQ-HĐND	08/12/2017	Nghị quyết quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 22/2021/NQ-HĐND ngày 12/7/2021 của HĐND tỉnh Bình Phước
15.	90/2017/NQ-HĐND	08/12/2017	Nghị quyết quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 53/2017/NQ-HĐND

					ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh Bình Phước
16.	111/2018/NQ-HĐND	06/7/2018		Nghị quyết quy định thời gian giao dự toán ngân sách địa phương; thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp huyện, cấp xã; biểu mẫu và thời gian gửi báo cáo tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
17.	121/2018/NQ-HĐND	06/7/2018		Nghị quyết quy định về mức hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 23/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Bình Phước
18.	139/2018/NQ-HĐND	07/12/2018		Nghị quyết quy định về tổ chức nhân sự và chế độ hỗ trợ đối với Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà Văn hóa - Khu thể thao áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
19.	147/2018/NQ-HĐND	07/12/2018		Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 28/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Bình Phước
20.	148/2018/NQ-HĐND	07/12/2018		Nghị quyết quy định mức chi thực hiện công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
21.	162/2019/NQ-HĐND	12/7/2019		Nghị quyết ban hành Quy định một số nội dung chi, mức chi phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
22.	180/2019/NQ-HĐND	29/10/2019		Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
23.	189/2019/NQ-HĐND	06/12/2019		Nghị quyết quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	

24.	198/2019/NQ- HĐND	06/12/2019	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
25.	200/2019/NQ- HĐND	06/12/2019	Nghị quyết quy định về việc hỗ trợ chi phí sử dụng hạ tầng, chi phí thuê nhà xưởng tại các khu, cụm công nghiệp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2025	
26.	204/2019/NQ- HĐND	06/12/2019	Nghị quyết ban hành quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
27.	209/2019/NQ- HĐND	30/12/2019	Nghị quyết thông qua bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2024	Nghị quyết số 28/2022/NQ- HĐND ngày 10/12/2022; Nghị quyết số 38/2024/NQ- HĐND ngày 20/12/2024
28.	03/2020/NQ- HĐND	10/7/2020	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 178/2010/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc trợ cấp cho công chức, viên chức làm việc tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập, nghĩa trang liệt sĩ, nghĩa trang cán bộ và người có công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
29.	06/2020/NQ- HĐND	10/7/2020	Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 03/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh Bình Phước
30.	10/2020/NQ- HĐND	10/7/2020	Nghị quyết ban hành quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 16/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Bình Phước

31.	12/2020/NQ-HĐND	10/7/2020	Nghị quyết quy định phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
32.	16/2020/NQ-HĐND	10/7/2020	Nghị quyết quy định phí thẩm định hồ sơ, điều kiện, đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất; hành nghề khoan nước dưới đất; khai thác, sử dụng nước mặt và xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	UBND tỉnh có Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 14/8/2025, dự kiến trình HĐND xem xét, thông qua cuối năm 2025
33.	18/2020/NQ-HĐND	04/12/2020	Nghị quyết Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh Đồng Nai	
34.	19/2020/NQ-HĐND	04/12/2020	Nghị quyết phê chuẩn Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025	Mật
35.	23/2020/NQ-HĐND	04/12/2020	Nghị quyết Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Đồng Nai	
36.	25/2020/NQ-HĐND	04/12/2020	Nghị quyết thống nhất chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
37.	27/2020/NQ-HĐND	04/12/2020	Nghị quyết Quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
38.	32/2020/NQ-HĐND	04/12/2020	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	

39.	39/2020/NQ- HĐND	04/12/2020	Nghị quyết Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Nai	
40.	17/2021/NQ- HĐND	08/12/2021	Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025	
41.	01/2021/NQ- HĐND	12/3/2021	Nghị quyết Quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
42.	03/2021/NQ- HĐND	30/7/2021	Quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, 01 phần nội dung trùng với NQ số 07/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh Bình Phước
43.	04/2021/NQ- HĐND	30/7/2021	Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	
44.	05/2021/NQ- HĐND	30/7/2021	Nghị quyết về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
45.	07/2021/NQ- HĐND	30/7/2021	Nghị quyết quy định lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 24/2021/NQ-HĐND ngày 12/7/2021 của HĐND tỉnh Bình Phước

46.	09/2021/NQ- HĐND	30/7/2021	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí tham gia hội nghị, bồi dưỡng cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành và người có tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
47.	10/2021/NQ- HĐND	30/7/2021	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
48.	21/2021/NQ- HĐND	08/12/2021	Nghị quyết về nội dung chi, mức chi cho các kỳ thi giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh	
49.	22/2021/NQ- HĐND	08/12/2021	Nghị quyết Quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh	
50.	23/2021/NQ- HĐND	08/12/2021	Nghị quyết về mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, trùng nội dung với NQ số 03/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước
51.	25/2021/NQ- HĐND	08/12/2021	Nghị quyết quy định chế độ thai sản và chính sách thời việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh	Chính sách đặc thù
52.	05/2022/NQ- HĐND	08/7/2022	Nghị quyết về chính sách hỗ trợ lãi suất đầu tư xây dựng hạ tầng điện phục vụ sinh hoạt, các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025	
53.	07/2022/NQ- HĐND	08/7/2022	Nghị quyết quy định phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
54.	08/2022/NQ- HĐND	08/7/2022	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030.	

55.	10/2022/NQ-HĐND	08/7/2022	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025	Rà soát, nội dung Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
56.	11/2022/NQ-HĐND	08/7/2022	Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi cho Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
57.	12/2022/NQ-HĐND	08/7/2022	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	
58.	14/2022/NQ-HĐND	08/7/2022	Nghị quyết sửa đổi một số Điều của Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chế độ hỗ trợ ngư dân chám dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
59.	22/2022/NQ-HĐND	22/9/2022	Nghị quyết về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	
60.	28/2022/NQ-HĐND	10/12/2022	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 05 năm giai đoạn 2020-2024	
61.	32/2022/NQ-HĐND	10/12/2022	Nghị quyết về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
62.	33/2022/NQ-HĐND	10/12/2022	Nghị quyết Quy định nội dung, định mức hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025.	

63.	34/2022/NQ-HĐND	10/12/2022	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2025	Chính sách đặc thù
64.	03/2023/NQ-HĐND	20/4/2023	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2027	
65.	04/2023/NQ-HĐND	14/7/2023	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên Ngân sách Nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022 - 2025	
66.	05/2023/NQ-HĐND	14/7/2023	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
67.	07/2023/NQ-HĐND	14/7/2023	Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2030, giai đoạn I từ năm 2023 đến năm 2025	
68.	08/2023/NQ-HĐND	14/7/2023	Nghị quyết về mức chi, chế độ hỗ trợ thực hiện biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
69.	09/2023/NQ-HĐND	14/7/2023	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với viên chức tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2027	Chính sách đặc thù
70.	17/2023/NQ-HĐND	29/9/2023	Nghị quyết về quy định về nguyên tắc, điều kiện, nội dung, hình thức, hồ sơ và mức hỗ trợ hoạt động chuyên giao, ứng dụng và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030	

71.	18/2023/NQ-HĐND	29/9/2023	Nghị quyết về ban hành quy định nội dung hỗ trợ và mức hỗ trợ thực hiện phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, trùng với nội dung NQ số 03/2025/NQ-HĐND ngày 20/6/2025 của HĐND tỉnh Bình Phước
72.	19/2023/NQ-HĐND	29/9/2023	Nghị quyết về quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, trùng với nội dung NQ số 51/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh Bình Phước
73.	22/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết quy định về phân cấp nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường từ ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 04/2025/NQ-HĐND ngày 20/6/2025 của HĐND tỉnh Bình Phước
74.	23/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh	
75.	27/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chi phí hòa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2024-2026	
76.	29/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 02/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước
77.	31/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030	

78.	33/2023/NQ- HĐND	08/12/2023	Nghị quyết sửa đổi khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	
79.	03/2024/NQ- HĐND	18/6/2024	Nghị quyết quy định về tiêu chí thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi hỗ trợ, bồi dưỡng; trang phục, phương tiện, thiết bị đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	
80.	04/2024/NQ- HĐND	17/7/2024	Nghị quyết sửa đổi khoản 12 Điều 1 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14/07/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025 kèm theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh.	
81.	05/2024/NQ- HĐND	17/7/2024	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ tham gia học xóa mù chữ giai đoạn 2021 - 2025; công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
82.	06/2024/NQ- HĐND	17/7/2024	Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên từ năm học 2024-2025; tiêu chí xác định địa bàn không đủ trường tiểu học công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
83.	07/2024/NQ- HĐND	17/7/2024	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.	Chính sách đặc thù

84.	08/2024/NQ-HĐND	07/7/2024	Nghị quyết 4 sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	
85.	09/2024/NQ-HĐND	17/7/2024	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025	Chính sách đặc thù
86.	10/2024/NQ-HĐND	17/7/2024	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, định mức hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025	
87.	12/2024/NQ-HĐND	17/7/2024	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã và người lao động dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	
88.	13/2024/NQ-HĐND	17/7/2024	Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ tổ chức lấy ý kiến cử tri khi thực hiện thành lập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính và hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa trụ sở, mua sắm trang thiết bị làm việc đối với đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập.	
89.	16/2024/NQ-HĐND	15/10/2024	Nghị quyết quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 02/2025/NQ-HĐND ngày 19/02/2025 của HĐND tỉnh Bình Phước

90.	20/2024/NQ- HĐND	29/11/2024	Nghị quyết quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 12/2024/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND tỉnh Bình Phước
91.	21/2024/NQ- HĐND	29/11/2024	Nghị quyết quy định lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
92.	22/2024/NQ- HĐND	29/11/2024	Nghị quyết quy định phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
93.	23/2024/NQ- HĐND	29/11/2024	Nghị quyết quy định phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
94.	24/2024/NQ- HĐND	29/11/2024	Nghị quyết quy định phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
95.	26/2024/NQ- HĐND	11/12/2024	Nghị quyết về phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
96.	30/2024/NQ- HĐND	11/12/2024	Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội thông qua tổ chức dịch vụ chi trả trên địa bàn tỉnh	
97.	31/2024/NQ- HĐND	11/12/2024	Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về quy định chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	
98.	34/2024/NQ- HĐND	20/12/2024	Nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các chương trình, dự án khác trên địa bàn để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025	

99.	35/2024/NQ- HĐND	20/12/2024	Nghị quyết quy định đối tượng, mức hỗ trợ trong dịp tết Nguyên Đán năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
100.	38/2024/NQ- HĐND	20/12/2024	Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 209/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2024 và Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 – 2024.	
101.	37/2024/NQ- HĐND	20/12/2024	Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị và quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.	
102.	42/2024/NQ- HĐND	20/12/2024	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030	
103.	43/2024/NQ- HĐND	20/12/2024	Nghị quyết quy định về mức chi tiền thưởng cho cá nhân đạt danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai”	
104.	44/2024/NQ- HĐND	20/12/2024	Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	

105.	03/2025/NQ- HĐND	24/7/2025	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
------	---------------------	-----------	---	--

PHỤ LỤC III
DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LẬP CÒN HIỆU LỰC DO HĐND TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN HÀNH TỬ NĂM 2010 ĐẾN NAY ĐỀ NGHỊ RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH
(Kèm theo Công văn số /HĐND-VP ngày /8/2025 của Thường trực HĐND tỉnh)

STT	Tên loại văn bản	Số, Ký hiệu	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung	Ghi chú
1.	Nghị quyết	19/2013/NQ-HĐND	13/12/2013	Nghị quyết về việc mức chi bảo đảm cho hoạt động Kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng nội dung NQ số 85/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
2.	Nghị quyết	23/2014/NQ-HĐND	10/12/2014	Nghị quyết thông qua Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.	
3.	Nghị quyết	16/2015/NQ-HĐND	14/12/2015	Nghị quyết thông qua quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.	
4.	Nghị quyết	22/2016/NQ-HĐND	07/12/2016	Nghị quyết quy định một số nội dung chi đổi với công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
5.	Nghị quyết	23/2016/NQ-HĐND	07/12/2016	Nghị quyết về việc quy định mức chi hỗ trợ đổi với công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 121/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
6.	Nghị quyết	36/2017/NQ-HĐND	19/7/2017	Nghị quyết quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư.	
7.	Nghị quyết	37/2017/NQ-HĐND	19/7/2017	Nghị quyết Ban hành quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
8.	Nghị quyết	51/2017/NQ-HĐND	12/12/2017	Nghị quyết về quy định phân cấp nhiệm vụ chi kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của tỉnh Đồng Nai cũ
9.	Nghị quyết	53/2017/NQ-HĐND	12/12/2017	Nghị quyết quy định chế độ công tác phí, chế độ chi Hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 90/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của tỉnh Đồng Nai cũ

10.	Nghị quyết	08/2018/NQ-HĐND	7/12/2018	Nghị quyết quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
11.	Nghị quyết	12/2018/NQ-HĐND	14/12/2018	Nghị quyết quy định thời hạn phê chuẩn báo cáo tổng quyết toán ngân sách nhà nước cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và thời hạn UBND gửi báo cáo tổng quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
12.	Nghị quyết	16/2018/NQ-HĐND	14/12/2018	Nghị quyết bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh.	Hết hiệu lực 01 phần
13.	Nghị quyết	17/2018/NQ-HĐND	14/12/2018	Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Hết hiệu lực 01 phần
14.	Nghị quyết	02/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Nghị quyết quy định mức mức trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước.	
15.	Nghị quyết	03/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" của Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng nội dung với NQ số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
16.	Nghị quyết	04/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Nghị quyết quy định nội dung và mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng nội dung với NQ số 59/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
17.	Nghị quyết	05/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Nghị quyết quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	

18.	Nghị quyết	06/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Nghị quyết bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
19.	Nghị quyết	10/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Nghị quyết sửa đổi Điều 17 và Điều 28 của Quy định mức thu, quản lý, sử dụng một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh Bình Phước.
20.	Nghị quyết	12/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Nghị quyết bổ sung vốn điều lệ Quỹ đầu tư phát triển.
21.	Nghị quyết	13/2019/NQ-HĐND	05/7/2019	Phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Phước.
22.	Nghị quyết	17/2019/NQ-HĐND	16/12/2019	Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
23.	Nghị quyết	18/2019/NQ-HĐND	16/12/2019	Nghị quyết ban hành quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030.
24.	Nghị quyết	19/2019/NQ-HĐND	16/12/2019	Nghị quyết quy định chính sách ưu đãi đối với các trường chuyên biệt và trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
25.	Nghị quyết	08/2020/NQ-HĐND	13/7/2020	Nghị quyết bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.

26.	Nghị quyết	11/2020/NQ-HĐND	13/7/2020	Nghị quyết quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
27.	Nghị quyết	19/2020/NQ-HĐND	10/12/2020	Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025.	
28.	Nghị quyết	20/2020/NQ-HĐND	10/12/2020	Nghị quyết ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 – 2025.	
29.	Nghị quyết	24/2020/NQ-HĐND	10/12/2020	Nghị quyết thông qua chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	
30.	Nghị quyết	26/2020/NQ-HĐND	10/12/2020	Nghị quyết quy định mức thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 – 2026.	
31.	Nghị quyết	27/2020/NQ-HĐND	10/12/2020	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 – 2025 và định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh.	
32.	Nghị quyết	30/2020/NQ-HĐND	10/12/2020	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đặc thù cho người có uy tín, già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số và sinh viên người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
33.	Nghị quyết	32/2020/NQ-HĐND	10/12/2020	Nghị quyết quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	

34.	Nghị quyết	34/2020/NQ-HĐND	10/12/2020	Nghị quyết ban hành Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2021 – 2025.	
35.	Nghị quyết	03/2021/NQ-HĐND	02/7/2021	Nghị quyết quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
36.	Nghị quyết	04/2021/NQ-HĐND	02/7/2021	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Rà soát, nội dung trùng với NQ số 121/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của tỉnh Đồng Nai cũ
37.	Nghị quyết	16/2021/NQ-HĐND	12/7/2021	Nghị quyết ban hành Quy định về định mức phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2022, năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Bình Phước.	
38.	Nghị quyết	19/2021/NQ-HĐND	12/7/2021	Nghị quyết điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.	
39.	Nghị quyết	20/2021/NQ-HĐND	12/7/2021	Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp sạch trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
40.	Nghị quyết	22/2021/NQ-HĐND	12/7/2021	Nghị quyết quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng nội dung với NQ số 88/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017
41.	Nghị quyết	24/2021/NQ-HĐND	12/7/2021	Nghị quyết quy định lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng nội dung với NQ số 07/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021
42.	Nghị quyết	26/2021/NQ-HĐND	12/7/2021	Nghị quyết thông qua Đề án tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	
43.	Nghị quyết	27/2021/NQ-HĐND	12/7/2021	Nghị quyết quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng nội dung với NQ số 09/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh, NQ này đã được lựa chọn áp dụng tại NQ số 16/NQ-HĐND ngày 20/10/2022

44.	Nghị quyết	28/2021/NQ-HĐND	12/7/2021	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước được ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.	
45.	Nghị quyết	11/2021/NQ-HĐND	30/9/2021	Nghị quyết về danh mục các lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Bình Phước giai đoạn 2021-2025.	
46.	Nghị quyết	12/2021/NQ-HĐND	30/9/2021	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
47.	Nghị quyết	14/2021/NQ-HĐND	30/9/2021	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các Trung tâm Điều hành thông minh thuộc tỉnh Bình Phước.	
48.	Nghị quyết	02/2022/NQ-HĐND	31/3/2022	Nghị quyết quy định về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, từng nội dung với NQ số 29/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai
49.	Nghị quyết	03/2022/NQ-HĐND	31/3/2022	Nghị quyết quy định số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với công tác viên dân số thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, từng nội dung với NQ số 23/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
50.	Nghị quyết	18/2022/NQ-HĐND	11/9/2022	Nghị quyết ban hành quy định cơ chế huy động nguồn lực và lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022 – 2025.	
51.	Nghị quyết	19/2022/NQ-HĐND	11/9/2022	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ hàng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội thuộc hộ nghèo không có khả năng lao động trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2022 – 2025.	

52.	Nghị quyết	25/2022/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
53.	Nghị quyết	26/2022/NQ-HĐND	12/9/2022	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng 01 phần nội dung Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
54.	Nghị quyết	06/2022/NQ-HĐND	07/12/2022	Nghị quyết quy định mức thu, quản lý, sử dụng một số loại phí về thẩm định hồ sơ thuộc lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
55.	Nghị quyết	08/2022/NQ-HĐND	07/12/2022	Nghị quyết ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
56.	Nghị quyết	09/2022/NQ-HĐND	07/12/2022	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ và nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
57.	Nghị quyết	10/2022/NQ-HĐND	07/12/2022	Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách cấp huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
58.	Nghị quyết	11/2022/NQ-HĐND	07/12/2022	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước	

59.	Nghị quyết	12/2022/NQ-HĐND	07/12/2022	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
60.	Nghị quyết	13/2022/NQ-HĐND	07/12/2022	Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ lễ tang trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
61.	Nghị quyết	15/2022/NQ-HĐND	07/12/2022	Nghị quyết ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
62.	Nghị quyết	03/2023/NQ-HĐND	17/01/2023	Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
63.	Nghị quyết	07/2023/NQ-HĐND	07/12/2023	Nghị quyết quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, từng 01 phần nội dung Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
64.	Nghị quyết	13/2023/NQ-HĐND	07/12/2023	Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
65.	Nghị quyết	14/2023/NQ-HĐND	07/12/2023	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 17/1/2023 của HĐND tỉnh.	
66.	Nghị quyết	15/2023/NQ-HĐND	07/12/2023	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	

67.	Nghị quyết	18/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết sửa đổi khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 36/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư.	
68.	Nghị quyết	23/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết và quy định kèm theo Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định về tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách cấp huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.	
69.	Nghị quyết	24/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 và Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về mức hỗ trợ và nguồn vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 – 2025.	
70.	Nghị quyết	25/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, người giúp việc cho giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
71.	Nghị quyết	27/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết bổ sung các danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước kèm theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.	
72.	Nghị quyết	28/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng nội dung với NQ của tỉnh Đồng Nai cũ (số 147/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018)

73.	Nghị quyết	29/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều 6 Chương II của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước.	
74.	Nghị quyết	30/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
75.	Nghị quyết	31/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng với NQ số 35/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
76.	Nghị quyết	33/2023/NQ-HĐND	08/12/2023	Nghị quyết ban hành Quy định chỉnh sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được luân chuyển trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
77.	Nghị quyết	02/2024/NQ-HĐND	27/6/2024	Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi và mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	

78.	Nghị quyết	05/2024/NQ-HĐND	04/7/2024	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	
79.	Nghị quyết	06/2024/NQ-HĐND	04/7/2024	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2024-2025	
80.	Nghị quyết	07/2024/NQ-HĐND	04/7/2024	Nghị quyết quy định kinh phí hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
81.	Nghị quyết	09/2024/NQ-HĐND	04/7/2024	Nghị quyết sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 4 Quy định về định mức phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2022, năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.	
82.	Nghị quyết	12/2024/NQ-HĐND	31/10/2024	Nghị quyết quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đầu tư lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất xây dựng khu đô thị, khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng nội dung NQ số 20/2024/NQ-HĐND ngày 29/11/2024 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
83.	Nghị quyết	13/2024/NQ-HĐND	31/10/2024	Nghị quyết quy định định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch, phương án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và phát triển sản xuất cộng đồng; tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và dự án, phương án sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	

84.	Nghị quyết	16/2024/NQ-HĐND	06/12/2024	Nghị quyết ban hành Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng nội dung NQ số 10/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
85.	Nghị quyết	19/2024/NQ-HĐND	06/12/2024	Nghị quyết sửa đổi điểm a, điểm b khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách ưu đãi đối với các trường chuyên và trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	
86.	Nghị quyết	01/2025/NQ-HĐND	19/02/2025	Nghị quyết quy định một số nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023 – 2025.	
87.	Nghị quyết	02/2025/NQ-HĐND	19/02/2025	Nghị quyết quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Rà soát, trùng với nội dung NQ số 16/2024/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của tỉnh Đồng Nai cũ
88.	Nghị quyết	03/2025/NQ-HĐND	20/6/2025	Nghị quyết quy định về mức thu phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng với nội dung NQ số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai cũ
89.	Nghị quyết	04/2025/NQ-HĐND	20/6/2025	Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.	Rà soát, trùng với nội dung NQ số 23/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của tỉnh Đồng Nai cũ
90.	Nghị quyết	05/2025/NQ-HĐND	20/6/2025	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ học sinh người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2025-2026.	
91.	Nghị quyết	06/2025/NQ-HĐND	20/6/2025	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh.	

92.	Nghị quyết	07/2025/NQ-HĐND	20/6/2025	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước từ năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo.	
93.	Nghị quyết	08/2025/NQ-HĐND	20/6/2025	Nghị quyết quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2025-2026.	